

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ XUYỀN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 13 - 5 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ XUYỀN, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đán Văn Đ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phùng Ngọc T**

2. Bà **Lục Thị N**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Đ** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà **Lý Hồng H** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13 /2019/TLST -HS, ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2019/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: LÊ VĂN T; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam

- Sinh ngày 06/5/1983, tại huyện B, tỉnh C.

- Nơi cư trú: Thôn 3, khu phố D, thị trấn E, huyện Hàm E, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Đảng phái, đoàn thể: Không

- Họ tên ông: Lê Đăng H, sinh năm: 1952; *Họ tên mẹ:* Đinh Thị H1, sinh năm 1954; *Anh, chị em ruột:* Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình

- Vợ: Huỳnh Minh T, sinh năm: 1988

- Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 36 ngày 21/8/2018 của Công an huyện A. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 194/2019/HSST-QĐ, ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang.

- Người bị hại:

1. Ông **Bùi Mạnh C**, sinh năm 1950 (đã chết ngày 04-6-2018)

2. Anh **Bùi Mạnh T1**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: thôn G, xã J, huyện L, tỉnh Hà Giang. vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

- **Đại diện theo pháp luật của bị hại:** ông **Bùi Mạnh C** là anh Bùi Thế Dương. Trú tại: thôn H, xã M, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- **Người giám hộ cho người bị hại:** anh **Bùi Mạnh T1** là chị: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1980; Nơi cư trú: thôn G, xã J, huyện L, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh **Phạm Ngọc T** - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Tòa nhà Hồ Gươm plaza, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội. Nơi tạm trú : khu công nghiệp Bình Vàng, xã Đạo Đức, A, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt có lý do.

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Người làm chứng:

1. Anh **Phạm Văn Dương** - Sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 12, phường T, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang: (vắng mặt).

2. Anh **Trần Ngọc Á** - Sinh năm 1969; Địa chỉ: thôn Thắng, xã Đông Lĩnh, thành phố T Hóa, tỉnh T Hóa: (vắng mặt).

3. Chị **Tăng Thị Thoa** - Sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ 10, thị trấn Nông T1 V, huyện A, tỉnh Hà Giang: (vắng mặt).

- **Người bào chữa cho bị hại cháu Bùi Mạnh T1:** Bà Nguyễn Thị T Thủy trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-5-2018, Lê Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn 3, Khu phố D, thị trấn E, huyện Hàm E, tỉnh Bình Thuận (*là lái xe của Công ty thương mại Thiên Thiên Phú, có giấy phép lái xe*) điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 24C - 035.63 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 24R -001.89 chở hàng hóa (*quả chanh*) từ tỉnh Đồng Tháp đến cửa khẩu quốc tế T Thủy, huyện A, tỉnh Hà Giang để giao hàng. Ngồi trên xe có Trần Ngọc Á, sinh năm 1969, trú tại thôn Thắng, xã Đông Lĩnh, thành phố T Hóa, tỉnh T Hóa. Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2018 thì đến km 28 + 500m, quốc Lộ 2 đường Hà Giang đã giành đường của xe đi ngược chiều, phần đầu bên trái của xe ô tô đầu kéo đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 23H5 – 6622 do ông Bùi Mạnh C, sinh năm 1950, trú tại Thôn H, xã M, huyện Q, tỉnh Hà Giang điều khiển theo hướng Hà Giang – Tuyên Quang, chở sau xe mô tô là Bùi Mạnh T1, sinh năm 2002, trú tại thôn G, xã J, huyện L, tỉnh Hà Giang. Hậu quả ông Bùi Mạnh C và Bùi Mạnh T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang. Do bị thương nặng nên ông Bùi Mạnh C đã tử vong hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/6/2018. Còn Bùi Mạnh T1 được chuyển đến

Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị đến ngày 21-12-2018 thì được ra viện. Xe mô tô và xe ô tô đầu kéo bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện T1 ngày 03/6/2018 thể hiện nơi xảy ra tai nạn được tính theo hướng Tuyên Quang đi Hà Giang đường dải nhựa áp phân thẳng, phẳng, hai bên đường có vạch sơn màu trắng kẻ liền, ở giữa lòng đường có vạch sơn màu vàng kẻ đứt quãng, lòng đường rộng 8m58, lề trái rộng 0,70m, lề phải rộng 0,50m. Dấu hiện T1 được đảm bảo lâu dài lấy biển báo nguy hiểm nằm ở bên trái đường làm chuẩn. Đo từ cột biển báo nguy hiểm đến đầu vị trí 1 là 7m60, đo đến trục sau cùng bên trái của phần công te nơ là 12m. Trên hiện T1 để lại các dấu vết cụ thể như sau:

- Vị trí 1: Là vết trượt màu đen (*vết phanh xe ô tô*) có chiều hướng Tuyên Quang – Hà Giang dài 15m20 x 0,53m. Đầu vết trượt cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 4m67. Cuối vết trượt là lốp trên cùng bên trái của phần công te nơ BKS 21R-001.89. Khoảng cách vị trí 1 đến vị trí 2 là 3m15.

- Vị trí 2: Là vết trượt màu đen (*vết phanh xe ô tô*) có chiều hướng Tuyên Quang đi Hà Giang dài 12m60 x 0,46m. Đầu vết trượt cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 3m17. Cuối vết trượt là lốp trên cùng bên phải của phần công te nơ BKS 24R – 001.89.

- Vị trí 3: Là xe ô tô đầu kéo BKS 24C – 053.63 kéo theo công te nơ BKS 24R – 001.89, xe đứng, đầu xe quay hướng Hà Giang. Trục trước bên phải của xe ô tô đầu kéo cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 3m57. Trục trước bên trái của xe ô tô đầu kéo cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m92. Trục sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 3m40. Trục sau cùng bên trái của xe ô tô đầu kéo cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m85. Trục trên bên phải của phần công te nơ BKS 24R – 001.89 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 3m22. Trục trên bên trái của phần công te nơ BKS 24R – 001.89 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m63. Trục sau cùng bên phải của phần công te nơ cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 3m17. Trục sau cùng bên trái của phần công te nơ BKS 24R – 001.89 cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m49. Khoảng cách từ trục sau cùng bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS 24C – 035.63 đến vị trí 4 là 1m70.

- Vị trí 4: Là vết cày xước đứt đoạn có chiều hướng Tuyên Quang đi Hà Giang dài 6m60. Đầu vết cày cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m36, cuối vết cày là đế chân chính bên phải xe mô tô BKS 23H5 – 6622. Khoảng cách từ trục trước bên trái của xe ô tô đầu kéo đến trục trước xe mô tô là 0,68m.

- Vị trí 5: Là xe mô tô BKS 23H5 – 66.22 xe đổ nghiêng sang bên phải đầu xe quay sang lề bên trái, trục trước xe mô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 6m43. Trục sau xe mô tô cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m42. Khoảng cách từ đầu vị trí 4 đến vị trí 6 là 1m10.

- Vị trí 6: Là chiếc dép màu đen bên phải, tâm chiếc dép cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 6m10. Khoảng cách từ trục trước xe mô tô đến vị trí 7 là 0,50m.

- Vị trí 7: Là chiếc dép màu vàng bên phải, tâm chiếc dép cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 6m75. Khoảng cách từ vị trí 7 đến vị trí 8 là 0,40m.

- Vị trí 8: Là vết máu có kích thước 0,20 x 0,10m, tâm vết máu cách vết máu cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 6m84. Khoảng cách từ vị trí 8 đến vị trí 9 là 0,30m.

- Vị trí 9: Là chiếc dép màu vàng bên phải, tâm chiếc dép cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 6m60. Khoảng cách từ đầu vị trí 4 đến vị trí 10 là 0,34m.

- Vị trí 10: Là vết cày xước có chiều hướng Tuyên Quang đi Hà Giang dài 6m87, đầu vết cày cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m24, cuối vết cày là để chân phụ bên phải xe mô tô BKS 23H5 – 6622 (cách mép trong vạch sơn kẻ liền bên phải là 5m33).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 13 giờ 00 phút ngày 03/6/2018 thể hiện xe ô tô đầu kéo 24C - 035.63 các bộ phận như: Nắp ca pô trước góc bên trái bị bong sơn, méo bẹp dính chất màu đen, đỏ, bạc trong diện tích 67cm x 30cm. Điểm cao nhất so với mặt đất là 1m70. Nhựa ốp trang trí góc trước bên trái đầu xe bị gãy, bong ra khỏi vị trí. Ba đờ sóc trước góc bên trái bị méo bẹp, biến dạng đẩy về phía sau, bong sơn, trầy xước dính chất bản màu xanh trong diện tích 75cm x 57cm. Điểm cao nhất so với mặt đất là 1m. Kính đèn hành trình bên trái bị vỡ hỏng hoàn toàn. Viên ốp trang trí đèn hành trình bên trái bị gãy hỏng. Cụm đèn hành trình bên trái bị vỡ hỏng. Kính đèn gầm và nhựa bị gãy, nhựa trang trí trước đầu xe bên trái bị vỡ, gãy bung ra khỏi vị trí. Nhựa ốp bậc lên xuống bên trái bị gãy, nứt, đo kích thước đầu kéo BKS 24C – 035.63: Dài 6m81, rộng 2m50. Đo kích thước phần công te nơ: Dài 12m60, rộng 2m48 (BL số 78 đến 79).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông hồi 13 giờ 00 phút ngày 03/6/2018 cho thấy xe ô tô biển kiểm soát 23H5- 6622 các bộ phận như: Gương chiếu hậu bên phải, bên trái vỡ hỏng hoàn toàn. Cao su tay nắm bên trái bị bung ra khỏi vị trí, dính chất màu vàng. Đầu ngoài tay nắm bên phải bị mài mòn, rách phần cao su. Cần phanh trước bị mài mòn, tay lái bị xô lệch từ trước về sau. Nhựa ốp xung quanh đồng hồ báo tốc độ, trên đèn hành trình đèn xi nhan trước phải, trái bị trầy xước, vỡ, gãy bung ra khỏi vị trí. Cụm đèn hành trình, xi nhan trước, phải, trái bung ra khỏi vị trí, phần kính đèn vỡ nứt, trầy xước. Cáp yếm bên trái bị trượt xước vỡ gãy, bung ra khỏi vị trí ban đầu có dính chất màu xanh, vàng, bạc. Cáp yếm bên phải bị trượt xước mài mòn. Chấn bùm trước bị gãy, trượt xước dính chất màu xanh, vàng, bạc. Đuôi chấn bùm trước bên trái bị trượt xước. Nhựa ốp càng trước bên trái bị trượt xước dính chất màu xanh, vàng, bạc. Càng trước bên trái có vết trượt xước dính chất màu vàng. Vành trước bị cong vênh. Má ngoài lốp trước bên trái bị trượt xước, má ngoài vành trước bên trái dính chất màu vàng, để chân chính bên trái bị cong đẩy về phía trước rách phần cao su. Cần sang số phía trước bị cong vênh, cần sang số phía sau cong sát vào cụm xích. Để chân chính bên phải bị rách mài mòn phần cao su đẩy về trước. Để chân phụ bên phải bị mài mòn, T bảo vệ ống xả bị trượt trước, méo bẹp, nhựa ốp sườn xe bên phải bị trượt xước, giảm sóc sau bên trái bị cong dính chất màu vàng (BL số 80 đến 81).

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn hơi 13 giờ 13 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2018 của công an huyện A thể hiện Lê Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24C - 035.63 trong hơi thở không có nồng độ cồn 0,00mg/lít khí thở (BL số 257).

Tại Kết luận giám định số 3862/C54(P4) ngày 19-7-2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu máu ghi thu của tử thi Bùi Mạnh C gửi giám định không tìm thấy Ethanol (cồn),(BL số 115).

Tại Kết luận điều tra nguồn tin về tội phạm số 40/KLTB ngày 21-8-2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện A kết luận: Nguyên nhân chính gây ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 24C – 035.63 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 24R – 001.89 đi không đúng phần đường giành đường của xe đi ngược chiều đã vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông. Bùi Mạnh C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 23H5 - 6622 đi đúng phần đường quy định không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông (BL số 61 đến 62).

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 199/PC54 – KLPY ngày 11/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận nguyên nhân chết của ông Bùi Mạnh C: Đa chấn thương, rách thủng nhu mô phổi điều trị không phục hồi (BL số 83,84).

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 05/TgT ngày 14/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Ổ tổn thương cũ nhu mô não vùng trán bên trái kích thước khoảng 35x55x25mm là 36%; Tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng đã điều trị ổn định không có di chứng thần kinh là 21%; Vỡ xương vòm sọ trán đỉnh thái dương trái là 16%; Sẹo 1, sẹo 3 (sẹo phẫu thuật) phần mềm ảnh hưởng đến thẩm mỹ là 8%; Sẹo 2 phần mềm không ảnh hưởng đến thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Mạnh T1 là 61%.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 02/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A định giá:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 24C - 035.63, nhãn hiệu DONGFENG , màu sơn vàng giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H5 - 6622 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn xanh giá trị thiệt hại do tai nạn giao thông là 2.350.000đ (*Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tại cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hà Giang. Quyết định truy tố đối với bị can Lê Văn T đã phạm vào tội: “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, điểm b, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2018 tại Km 28+500 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang - Hà Giang, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 24C –

035.63 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 24R - 001.89 chở hàng hóa từ tỉnh Đồng Tháp đến cửa khẩu quốc tế T Thủy. Khi đến km 28+500 quốc lộ 2, đường Tuyên Quang - Hà Giang do không đi đúng phần đường đã giành đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm vào xe mô tô hậu quả ông Bùi Mạnh C và Bùi Mạnh T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang. Do bị thương nặng nên ông Bùi Mạnh C đã tử vong hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/6/2018. Còn anh Bùi Mạnh T1 được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị đến ngày 21-12-2018 thì được ra viện. Bị cáo thừa nhận có lỗi vi phạm về tham gia giao thông bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật .

Tại phiên tòa, đại diện theo pháp luật của bị hại: ông Bùi Mạnh C (đã chết) ông Bùi Thế Dương và Người giám hộ cho người bị hại: cháu Bùi Mạnh T1 là chị: Nguyễn Thị Hồng, đã trình bày về toàn bộ nội dung sự việc mà bị cáo Lê Văn T gây ra, xác định lỗi của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo T cùng gia đình bị hại và người liên quan xác định mức bồi thường bị cáo T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại gây ra, phía gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền do bị cáo T bồi thường là 280.000.000đ (*Hai trăm tám mươi triệu đồng chẵn*) và có ý kiến đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hình phạt cho bị cáo T .

Tại phiên Tòa Người giám hộ cho người bị hại: cháu Bùi Mạnh T1 là chị: Nguyễn Thị Hồng yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu T1 và gia đình là 70 triệu đồng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Phạm Ngọc Trung đại diện Công ty TNHH MTV Thiên Thiên Phú trình bày tại hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, anh Phạm Ngọc Trung đại diện Công ty không yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải bồi thường thiệt hại về phần hư hỏng của chiếc xe ô tô và thừa nhận đã nhận lại tài sản của mình cùng toàn bộ giấy tờ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự.

Những người làm chứng đã khai tại hồ sơ hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đưa ra chứng cứ, đấ giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A đề nghị với HĐXX:

- **Về tội danh:** Tuyên bị cáo Lê Văn T phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

- **Về hình phạt:** Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 30 tháng đến 34 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ngày 18 tháng 3 năm 2019, Lê Văn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần cho cháu Bùi Mạnh T1 cho người giám hộ là chị Nguyễn Thị Hồng số tiền 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng đồng*); Bồi thường tiền tính mạng và tổn thất tinh thần cho bị hại Bùi Mạnh C cho người đại diện theo pháp luật Bùi Thế Dương số tiền là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) các bị hại cam kết không có khiếu kiện gì.

Tại phiên Tòa, người giám hộ cho người bị hại: cháu Bùi Mạnh T1 là chị: Nguyễn Thị Hồng yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu T1 và gia đình là 70 triệu đồng.

Xét thấy tại biên bản thỏa thuận ghi ngày 18 tháng 3 năm 2019, giữa bị cáo Lê Văn T và đại diện các gia đình bị hại đã xác định toàn bộ thiệt bị cáo phải bồi thường, do vậy yêu cầu chị Hồng đề nghị bị cáo bồi thường thêm là thiếu căn cứ nên HĐXX không xem xét.

- **Vật chứng :** Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ và trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H5 – 6622 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS cho chủ sở hữu.

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29C – 053.63 nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng; 01 rơ móc BKS 23R – 001.89 nhãn hiệu JUPITER, màu sơn vàng. Quá trình điều tra xác định xe ô tô đầu kéo và rơ móc là tài sản của Công ty TNHH MTV thương mại Thiên Thiên Phú Ngày 22/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho chủ sở hữu

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310153015539 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/6/2015 mang tên Lê Văn T đây là chứng chỉ nghề của bị cáo đề nghị trả cho bị cáo T sử dụng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị hại cháu Bùi mạnh T1 nhất trí với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát và nhất trí với đề nghị mức án VKS đưa ra tại phiên tòa,

Về phần bồi thường bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận việc bồi thường tuy nhiên tại phiên Tòa đại diện gia đình bị hại cháu Bùi Mạnh T1 đề nghị bị cáo bồi thường về khoản tiền tổn thất về tinh thần cho bị hại cháu T1 và gia đình, bào chữa viên đề nghị HĐXX xem xét thêm về mức bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị Cáo nhất trí với lời luận tội của kiểm sát viên và lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo đề nghị xin giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật .

- Về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HĐXX:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án HDXX nhận thấy Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi, quyết định tố tụng về khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo, ra quyết định truy tố; thu thập chứng cứ, tài liệu, vật chứng, phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự không có khiếu nại.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 03/6/2018 tại Km 28+500 Quốc lộ 2 đường Tuyên Quang – Hà Giang. bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 24C – 035.63 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 24R - 001.89 chở hàng hóa từ tỉnh Đồng Tháp đến cửa khẩu quốc tế T Thủy. Khi đến km 28+500 quốc lộ 2, đường Tuyên Quang – Hà Giang do không đi đúng phần đường đã giành đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm vào xe mô tô do ông Bùi Mạnh C, điều khiển theo hướng Hà Giang – Tuyên Quang, hậu quả ông Bùi Mạnh C và Bùi Mạnh T1 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang. Do bị thương nặng nên ông Bùi Mạnh T1 đã tử vong hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/6/2018, anh Bùi Mạnh T1 được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức Hà Nội điều trị đến ngày 21/12/2018 thì được ra viện.

Bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được vi phạm về an toàn giao thông đường bộ có thể gây tai nạn làm chết người nhưng vì bị cáo chủ quan phóng nhanh vượt ẩu không đi đúng phần đường giành đường của xe đi ngược chiều nên đã xảy ra tai nạn giao thông vi phạm khoản 11 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Trong vụ án này bị cáo đã gây chết người cho bị hại là ông Bùi Mạnh C và thương tích tổn hại sức khỏe cho anh Bùi Mạnh T1 61% và gây thiệt hại về tài sản là 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29C – 053.63 nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng; 01 rơ móc BKS 23R – 001.89 nhãn hiệu JUPITER, màu sơn vàng của Công ty TNHH MTV thương mại Thiên Thiên Phú và 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H5 – 6622 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS của anh Bùi Thế Dương (*con trai ông Bùi Mạnh C*)

Do vậy Hội đồng xét xử nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên đưa ra tại phiên tòa và xác định bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 1, Điều 260 BLHS; Điều 7 Bộ luật hình sự 2015. Việc truy tố và xét xử bị cáo T về tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo điểm a, b khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các T1 hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người.

b, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên.

c,.....

Ngoài ra hành vi phạm tội bị cáo T thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn và sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, nhằm hạn chế các vụ tai nạn giao thông do lỗi của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông gây ra. Xét thấy Cần thiết lên mức án nghiêm minh phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo biết tôn trọng tính mạng sức khỏe của người khác và tôn trọng các quy định của pháp luật và phòng ngừa chung theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, bị cáo ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường thiệt hại xảy ra, cho gia đình bị hại, người bị hại đã xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo do vậy, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc mà chỉ áp dụng hình phạt cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm 1, 2 và 5 Điều 65 bộ luật hình sự để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 18 tháng 3 năm 2019, Lê Văn T và đại diện các gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần cho cháu Bùi Mạnh T1 cho người giám hộ là chị Nguyễn Thị Hồng số tiền 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng đồng*); Bồi thường tiền tính mạng và tổn thất tinh thần cho bị hại Bùi Mạnh Cương cho người đại diện theo pháp luật Bùi Thế Dương số tiền là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*). Tổng số tiền Lê Văn T bồi thường cho các bị hại là 280.000.000đ (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*). Sau khi nhận đủ số tiền các bị hại cam kết không có khiếu kiện gì về sau. HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo với gia đình bị hại về các khoản bồi thường thiệt hại đã gây ra.

Tuy nhiên tại phiên Tòa *Người giám hộ cho người bị hại: cháu* Bùi Mạnh T1 là chị: Nguyễn Thị Hồng yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thêm khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu T1 và gia đình số tiền là 70 triệu đồng. HĐXX nhận thấy tại biên bản thỏa thuận, ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa bị cáo Lê Văn T và đại diện các gia đình bị hại đã xác định toàn bộ thiệt hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường và bị cáo đã bồi thường tại phiên Tòa chị Hồng không có tài liệu chứng cứ mới do vậy yêu cầu chị Hồng là thiếu căn cứ. HĐXX không chấp nhận đề nghị của chị Hồng.

Đại diện theo ủy quyền là anh Bùi Thế Dương và những người liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm không đề cập giải quyết.

- **Vật chứng** : Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 23H5 – 6622 nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS là tài sản của gia đình anh Bùi Thế Dương (*con trai ruột ông Bùi Mạnh C*) ngày 23/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 29C – 053.63 nhãn hiệu DONGFENG, màu sơn vàng; 01 rơ móc BKS 23R – 001.89 nhãn hiệu JUPITER, màu sơn vàng. Quá trình điều tra xác định xe ô tô đầu kéo và rơ móc là tài sản của Công ty TNHH MTV thương mại Thiên Thiên Phú Ngày 22/8/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện A đã trả lại cho chủ sở hữu

Trong quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã thu giữ 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310153015539 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/6/2015 mang tên Lê Văn T đây là chứng chỉ nghề của bị cáo trả cho bị cáo T sử dụng.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T**, phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Hình phạt: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

2. Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T**, 30 (Ba mươi) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là: 60(Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 13-5-2019)

3. Giao bị cáo **Lê Văn T** về UBND thị trấn E, huyện Hàm E, tỉnh Bình Thuận ; nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, T1 hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Trả lại cho bị cáo **Lê Văn T** 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310153015539 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 17/6/2015 mang tên Lê Văn T.

II/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, khoản 1 Điều 23 theo Nghị quyết số 326-2016-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án” .

Buộc bị cáo **Lê Văn T** phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

III/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, Người đại diện theo pháp luật của người bị hại; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13 - 5 - 2019)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án.

T1 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp Hà Giang
- Thi hành án Dân sự huyện A;
- Lưu HS, THADS, VP.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đán Văn Đ

Nơi nhận:

- Bị cáo T;
- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp Hà Giang
- Thị hành án Dân sự huyện A;
- Lưu HS, THADS, VP.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đán Văn Đường

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Thu

Lục Thị Nhung

Đán Văn Đường

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở tư pháp Hà Giang
- Thị hành án huyện A;
- Lưu hs, hstha, vp.

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đán Văn Đường

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Văn Giang

Trần Thị Hoài

Đán Văn Đường

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội Việt Nam quy định về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) quy định: “Kể từ ngày 05-7-2017 thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13....”

Tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 quy định: *“Điều luật.... quy định một hình phạt nhẹ hơn.... và quy định khác cơ lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành”*.

Như vậy, tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 tương ứng với quy định về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Tòa án nhân dân tỉnh;

T-M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- *Sở tư pháp Hà Giang*
- *Thị hành án huyện A;*
- *Lưu hs, hstha, vp.*

Đán Văn Đường